

Số tháng 1 năm 2019

Ms. Trần Trà My
Chuyên viên phân tích
T: 0916668280
E: my.trantra@mbs.com.vn

Ths. Hoàng Công Tuấn
Trưởng bộ phận kinh tế vĩ mô
T: 0915591954
E: tuan.hoangcong@mbs.com.vn

MBS Vietnam Research
Website: www.mbs.com.vn
Bloomberg: MBSV<GO>

Xem thông tin thêm ở trang cuối

TÓM TẮT

GDP cả năm tăng 7,08% - mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. Giá dầu Brent tiếp tục giảm mạnh xuống mức 59 USD/thùng trong ngày 17/12/2018. PMI tháng 12 đạt 53.8 điểm, khép lại một năm tích cực của lĩnh vực sản xuất Việt Nam. Tính chung cả năm, thặng dư thương mại đạt 7.2 tỷ USD. Tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2018 đạt 25.572,9 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017. Từ ngày 24-28/12, tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng tới 40 đồng, đạt VND22,825. Thanh khoản căng thẳng theo tính chu kỳ nhưng đã hạ nhiệt vào cuối kỳ. NHNN bơm ròng tổng 25,585 tỷ thông qua hai kênh OMO và tín phiếu trong cả tháng 12.

GDP cả năm tăng 7,08% - mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây

CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra

Giá dầu Brent tiếp tục giảm mạnh xuống mức 59 USD/thùng trong ngày 17/12/2018

PMI tháng 12 đạt 53.8 điểm, khép lại một năm tích cực của lĩnh vực sản xuất Việt Nam

Tính chung cả năm, thặng dư thương mại đạt 7.2 tỷ USD

Tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2018 đạt 25.572,9 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2018 ước tính đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017

Từ ngày 24-28/12, tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng tới 40 đồng, đạt VND22,825. Trong khi đó tỷ giá tại ngân hàng thương mại lại giảm mạnh 90 đồng so với mức cuối tuần trước với giá mua/bán là 23,145/23,235

Thanh khoản căng thẳng theo tính chu kỳ nhưng hạ nhiệt

NHNN bơm ròng tổng 25,585 tỷ thông qua hai kênh OMO và tín phiếu trong cả tháng 12

Giá trị trúng thầu chiếm 57% giá trị gọi thầu của cả năm 2018

Thặng dư ngân sách ở mức 5 nghìn tỷ đến gần hết tháng 12

LẠM PHÁT***GDP cả năm tăng 7,08% - mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây***

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý IV năm 2018 ước tính tăng 7,31% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,90%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,65% và khu vực dịch vụ tăng 7,61%. Tăng trưởng quý IV/2018 thấp hơn tăng trưởng quý IV/2017 nhưng cao hơn tăng trưởng quý IV các năm 2011-2016. Trên góc độ sử dụng GDP quý IV năm 2018, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,51% so với cùng kỳ năm trước; tích lũy tài sản tăng 9,06%; xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 10,69%; nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ tăng 9,50%.

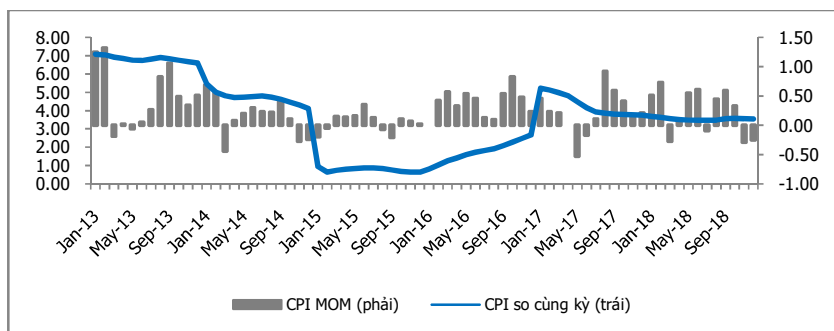
GDP cả năm 2018 tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%. Điểm nhấn trong bức tranh này chính là việc chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp - thủy sản, giúp tăng mạnh về giá trị gia tăng 3 - 5 lần. Đặc biệt là các doanh nghiệp FDI công nghiệp chế biến, chế tạo như Samsung, LG, Formosa, Toyota...

CPI bình quân năm 2018 tăng 3,54% so với bình quân năm 2017, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2018 giảm 0,25% so với tháng trước, trong đó nhóm giao thông giảm nhiều nhất với 4,88% do ảnh hưởng từ 2 đợt điều chỉnh giảm giá xăng, dầu vào thời điểm 6/12/2018 và 21/12/2018 làm giá xăng, dầu giảm 10,77% (tác động CPI chung giảm 0,45%). Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,89% chủ yếu do giá gas trong tháng giảm 9,64%.

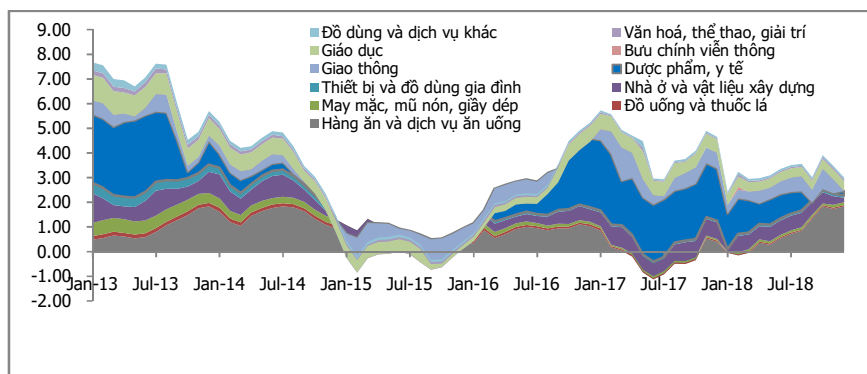
Có 8/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chủ yếu có CPI tháng Mười Hai tăng so với tháng trước: Thuốc và dịch vụ y tế tăng 5,76% (dịch vụ y tế tăng 7,53%) do giá dịch vụ y tế điều chỉnh tăng theo Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 (làm CPI chung tăng 0,29%); may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,43%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,22%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,16%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,05% (lương thực tăng 0,17%[30]; thực phẩm giảm 0,02%); nhóm bưu chính viễn thông và nhóm văn hóa, giải trí, du lịch cùng tăng 0,02%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,24%. Riêng nhóm giáo dục giá không đổi so với tháng trước.

Hình 1: Lạm phát theo tháng (%)



Nguồn: GSO

Hình 2: Đóng góp của các nhóm hàng vào lạm phát (% so với cùng kỳ)

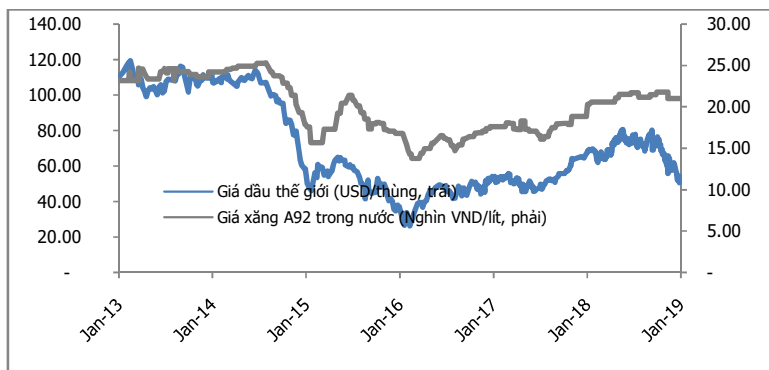


Nguồn: GSO

Giá dầu Brent tiếp tục giảm mạnh xuống mức 57.3 USD/thùng trong ngày 7/1/2019

Giá dầu đã kết thúc một năm giảm lần đầu tiên kể từ 2015, sau khi ghi nhận một quý IV âm ảm đạm với người mua chạy khỏi thị trường, vì lo ngại về nguồn cung dư thừa gia tăng và những tín hiệu lẫn lộn liên quan đến lệnh trừng phạt của Mỹ đối với Iran. Trong năm nay, giá hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao sau của Mỹ đã giảm gần 25%, trong khi giá dầu Brent giảm hơn 19,5%. Thị trường đã đi đúng hướng cho sự gia tăng bền vững trong năm cho đến tháng 10, khi Mỹ đưa ra mức miễn trừ lớn hơn dự kiến đối với các nhà nhập khẩu dầu Iran, và khi nhu cầu tại các nền kinh tế mới nổi bắt đầu hạ nhiệt. Sự kết hợp đó đã đẩy giá dầu WTI và giá dầu Brent lao dốc từ đỉnh 4 năm, trên 76 USD/thùng và 86 USD/thùng. Ngay cả quyết định vào cuối năm của Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và các đồng minh gồm cả Nga, gọi chung là OPEC +, nhằm bắt đầu giảm sản lượng cũng không đủ để khôi phục tâm lý lạc quan trên thị trường. Giá dầu giảm hơn một phần ba trong quý IV/2018, mức giảm hàng quý mạnh nhất kể từ quý IV/2014. Giá hợp đồng dầu thô giao sau tăng nhẹ trong phiên giao dịch cuối cùng của năm 2018 (31/12), với giá dầu Brent tăng 1,1% lên 53,8 USD/thùng, trong khi giá dầu WTI lên mức 45,41 USD/thùng. Chúng tôi cho rằng giá dầu trung bình đạt 69-70 USD/thùng trong 2019 và cũng có nhiều khả năng thấp hơn mức này.

Hình 3: Giá dầu thô thế giới và giá xăng dầu trong nước (A92)



Nguồn: Bloomberg và MoF

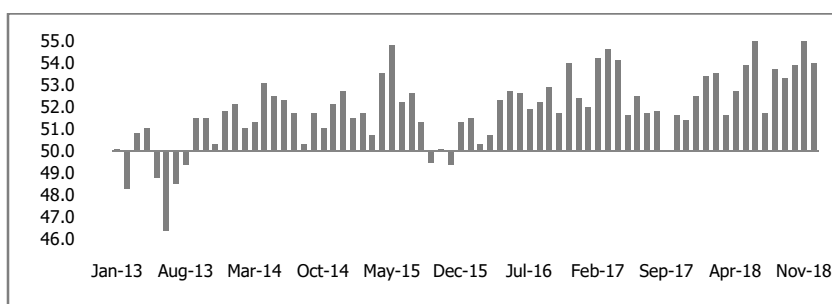
CÁC CHỈ SỐ KINH TẾ KHÁC

PMI tháng 12 đạt 53.8 điểm, khép lại một năm tích cực của lĩnh vực sản xuất Việt Nam

Chỉ số PMI đạt 53.8 điểm trong tháng 12, cho thấy sức khỏe của lĩnh vực sản xuất của Việt Nam tiếp tục cải thiện mạnh mẽ. Sản lượng tiếp tục tăng trong tháng 12 khi tăng trưởng chậm lại so với tháng 11 nhưng vẫn còn mạnh. Số lượng đơn đặt hàng mới tăng đáng kể, kéo dài thời kỳ tăng hiện nay thành 37 tháng. Số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tăng mạnh vào cuối năm, tạo áp lực công suất cho các nhà sản xuất khi lượng công việc tồn đọng tăng tháng thứ hai liên tiếp. Các công ty tuyển thêm nhân viên tháng thứ ba liên tiếp.

Mức tăng chi phí đầu vào chậm lại đã được ghi nhận trong hầu hết thời gian nửa cuối năm đã làm giá cả đầu vào giảm trong tháng 12. Đây là lần giảm đầu tiên của giá cả đầu vào kể từ tháng 2/2016. Giá cả một số mặt hàng như dầu lửa và giấy đã giảm. Chúng tôi cho rằng năm 2018 là năm theo lịch tốt nhất của lĩnh vực sản xuất kể từ khi cuộc khảo sát chỉ số PMI bắt đầu vào năm 2011, và từ đó tạo đà cho một năm 2019 tích cực, mặc dù đầu đó trong nền kinh tế toàn cầu vẫn có khó khăn.

Hình 4: Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam của Nikkei



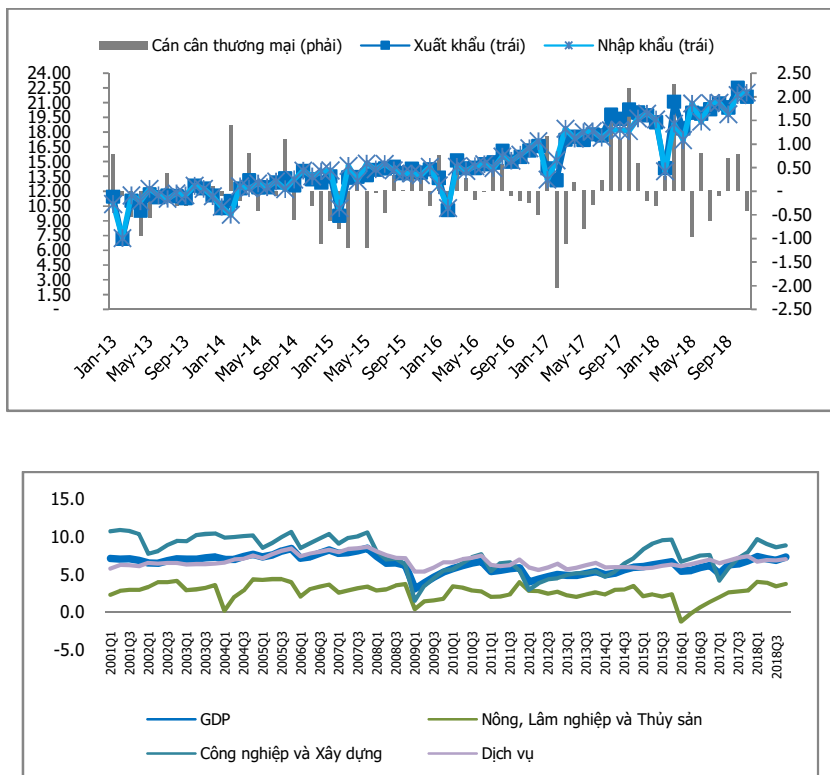
Nguồn: markiteconomics

Tính chung cả năm, thặng dư thương mại đạt 7.2 tỷ USD

Tính chung cả năm 2018, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 244,72 tỷ USD, tăng 13,8% so với năm 2017, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 69,20 tỷ USD, tăng 15,9%, chiếm 28,3% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 175,52 tỷ USD, tăng 12,9%, chiếm 71,7% (giảm 0,6 điểm phần trăm so với năm 2017). Năm 2018, khu vực kinh tế trong nước chuyển biến tích cực khi đạt tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu cao hơn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài với tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu tăng lên so với năm 2017. Tính chung cả năm 2018, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước tính đạt 237,51 tỷ USD, tăng 11,5% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt

Nếu loại trừ yếu tố giá, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu cả năm tăng 9,5% so với năm 2017. Về xuất khẩu, mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trong 12 tháng tăng cao nhất máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng ước tính là 16,53 tỷ USD, tăng 28% so với năm trước. Tiếp theo là hàng dệt may xuất khẩu ước đạt 30,45 tỷ USD, tăng 16,6% so với năm trước, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện 29,45 tỷ USD, tăng 13,4% so với năm trước... Về nhập khẩu, các mặt hàng có trị giá ước nhập cao nhất trong cả năm so với cùng kỳ năm trước lần lượt là vải các loại là 12,91 tỷ USD, tăng 13,5%. Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện là 42,5 tỷ USD, tăng 12,5%. Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày là 5,74 tỷ USD, tăng 5,7% so với năm 2016.

Hình 5: Thương mại quốc tế (tỷ\$)

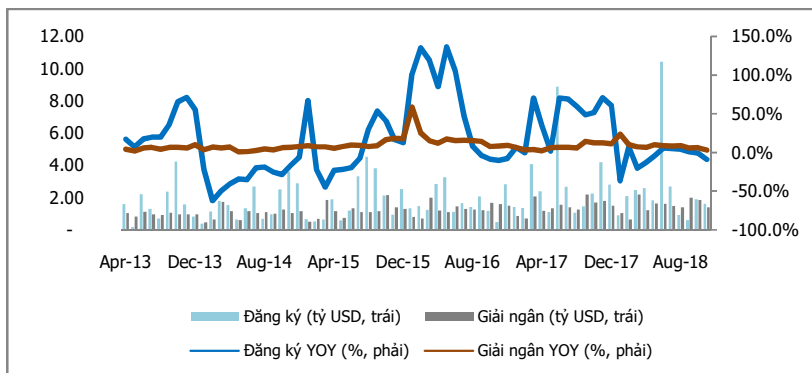


Nguồn: Customs, GSO

Tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2018 đạt 25.572,9 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2018 ước tính đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017

Đầu tư trực tiếp của nước ngoài từ đầu năm đến thời điểm 20/12/2018 thu hút 3.046 dự án cấp phép mới với số vốn đăng ký đạt 17.976,2 triệu USD, tăng 17,6% về số dự án và giảm 15,5% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017. Bên cạnh đó, có 1.169 lượt dự án đã cấp phép từ các năm trước đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với số vốn tăng thêm đạt 7.596,7 triệu USD, giảm 9,7% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy, tổng số vốn đăng ký cấp mới và vốn tăng thêm trong năm 2018 đạt 25.572,9 triệu USD, giảm 13,9% so với cùng kỳ năm 2017. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện năm 2018 ước tính đạt 19,1 tỷ USD, tăng 9,1% so với năm 2017. Trong năm 2018 còn có 6.496 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với tổng giá trị góp vốn là 9,89 tỷ USD, tăng 59,8% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó có 1.113 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị vốn góp là 4,25 tỷ USD và 5.383 lượt nhà đầu tư nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 5,64 tỷ USD.

Hình 6: Đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng tháng (tỷ\$)



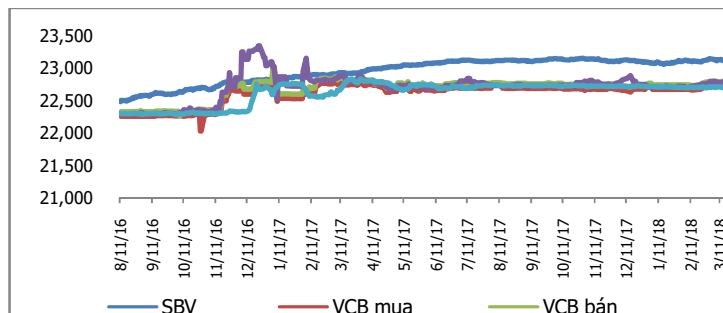
Nguồn: FIA, GSO

CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH

Từ ngày 24-28/12, tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng tới 40 đồng, đạt VND22,825. Trong khi đó tỷ giá tại ngân hàng thương mại lại giảm mạnh 90 đồng so với mức cuối tuần trước với giá mua/bán là 23,145/23,235

Từ ngày 24-28/12, tỷ giá trung tâm tiếp tục tăng tới 40 đồng, đạt VND22,825. Trong khi đó tỷ giá tại ngân hàng thương mại lại giảm mạnh 90 đồng so với mức cuối tuần trước với giá mua/bán là 23,145/23,235; khoảng cách giữa tỷ giá bán và tỷ giá trần được nới rộng lên 274 đồng. Cùng lúc đó tỷ giá USD/VND tự do cũng đã đồng loạt giảm với giá mua/bán là 23,270/23,290. Những ngày cuối năm, chỉ số USD Index vẫn tiếp tục giảm từ 96,1 về còn 95,7 trong khi hàng loạt các đồng như yên Nhật, euro, nhân dân tệ đều tăng giá so với USD. Cán cân thương mại tiếp tục tăng dự lớn lên đến 7,2 tỷ USD, dự trữ ngoại hối 11 tháng dự kiến đạt mức 63,5 tỷ USD, chúng tôi cho rằng trong năm 2019 NHNN sẽ nhiều cơ sở để có tiếp tục giữ cho tỷ giá VND/USD ổn định như trong năm 2018.

Hình 7: Tỷ giá bán VND/USD



Nguồn: Bloomberg

Thanh khoản căng thẳng theo tính chu kỳ nhưng đã hạ nhiệt vào cuối kỳ

Trung bình tháng 12, lãi suất liên ngân hàng giảm nhẹ 0.4, 0.47, 0.43, 0.41 điểm phần trăm/năm xuống còn 4.02%, 4.11%, 4.2%, 4.33%/năm. Như vậy chu kỳ thanh toán cuối năm cũng khiến lãi suất liên ngân hàng ở mức cao nhưng thanh khoản không quá căng thẳng nhờ NHNN đã bơm tiền vào thị trường.

NHNN bơm ròng tổng 25,585 tỷ thông qua hai kênh OMO và tín phiếu trong cả tháng 12

Trong tháng 12, NHNN bơm ròng tổng 25,585 tỷ đồng. Từ ngày 1-14/12, NHNN bơm ròng trên 15226 tỷ đồng trên kênh OMO trong khi trên kênh tín phiếu thì không có giao dịch hay tín phiếu đáo hạn. Cụ thể, NHNN bơm 128241 tỷ đồng trong khi tín phiếu đáo hạn đạt 113015 tỷ đồng. Từ ngày 15-28/12, NHNN bơm ròng 10,360 tỷ đồng trên hai kênh OMO và tín phiếu. Trên kênh tín phiếu, NHNN phát hành kì hạn 7-14 ngày đạt 100,317 tỷ đồng trong khi tín phiếu đáo hạn đạt 112,753 tỷ đồng, như vậy bơm ròng 12,616 tỷ đồng. Trong khi trên kênh OMO, NHNN repo 26,704 tỷ trong khi đáo hạn đạt 28,960 tỷ đồng, NHNN hút ròng 2,256 tỷ đồng. Hành động bơm ròng mang tính chất chu kỳ hàng năm của NHNN do nhu cầu thanh toán và lương thưởng tết cho Nhân viên cuối năm của doanh nghiệp.

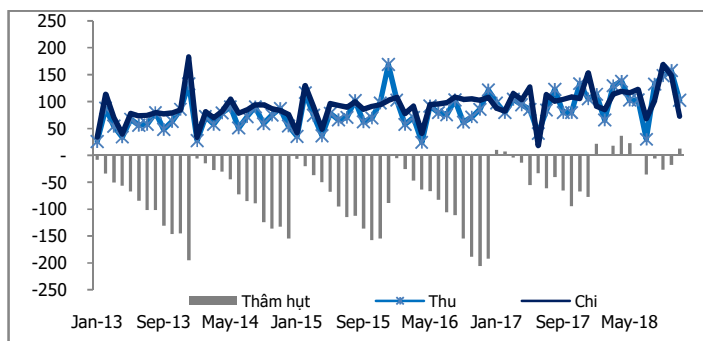
Giá trị trúng thầu chiếm 57% giá trị gọi thầu của cả năm 2018

Theo thống kê từ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), trong năm 2018 HNX đã tổ chức 189 đợt đấu thầu trái phiếu Chính phủ với tổng giá trị gọi thầu 292.150 tỉ đồng, giá trị trúng thầu 165.797 tỉ đồng – bằng 57% giá trị gọi thầu. Đầu năm 2018, Kho bạc Nhà nước công bố kế hoạch phát hành trái phiếu chính phủ với tổng giá trị 200.000 tỉ đồng. Tuy nhiên ngày 1/10/2018, kế hoạch trên đã được điều chỉnh với tổng giá trị phát hành dự kiến là 175.000 tỉ đồng, giảm 12,5% so với kế hoạch ban đầu. Về cơ cấu giá trị gọi thầu, các kì hạn 10 và 15 năm chiếm tỉ trọng lớn nhất với lần lượt 35% và 34,5%. Kì hạn 10 năm chỉ chiếm 5,34%, tương ứng với giá trị 15.600 tỉ đồng. Giao dịch trái phiếu tương đối sôi động với giá trị bình quân đạt 8.834 tỉ đồng/phiên. Tổng giá trị giao dịch TPCP cả năm 2018 đạt hơn 711.000 tỉ đồng trong đó giao dịch repo (mua bán lại) là hơn 387.300 tỉ đồng, chiếm 54,5% tổng giá trị giao dịch. Đây là năm đầu tiên giá trị giao dịch repo vượt giá trị giao dịch outright. Theo HNX, trong 11 tháng đầu năm 2018, khối ngoại chuyển sang vị thế bán ròng (859.74 tỷ đồng) sau ba năm mua ròng liên tiếp.

Thặng dư ngân sách ở mức 5 nghìn tỷ đến gần hết tháng 12

Tổng thu ngân sách Nhà nước từ đầu năm đến thời điểm 15/12/2018 ước tính đạt 1.272,5 nghìn tỷ đồng, bằng 96,5% dự toán năm, trong đó thu nội địa 1.012,3 nghìn tỷ đồng, bằng 92,1%; thu từ đầu thô 59,4 nghìn tỷ đồng, bằng 165,5%; thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu 195,9 nghìn tỷ đồng, bằng 109,4%. Trong thu nội địa, thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước đạt 138,9 nghìn tỷ đồng, bằng 83,4% dự toán năm; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (không kể đầu thô) 168,4 nghìn tỷ đồng, bằng 75,6%; thu thuế công, thương nghiệp và dịch vụ ngoài Nhà nước 193,5 nghìn tỷ đồng, bằng 88,8%; thu thuế thu nhập cá nhân 89,1 nghìn tỷ đồng, bằng 91,9%; thu thuế bảo vệ môi trường 42,2 nghìn tỷ đồng, bằng 86,5%; thu tiền sử dụng đất 121,4 nghìn tỷ đồng, bằng 141,4%. Tổng chi ngân sách Nhà nước từ đầu năm đến thời điểm 15/12/2018 ước tính đạt 1.272,1 nghìn tỷ đồng, bằng 93%; chi đầu tư phát triển 260,2 nghìn tỷ đồng, bằng 65,1%; chi trả nợ lãi 102,2 nghìn tỷ đồng, bằng 90,8%. Như vậy, thu ngân sách cân đối đạt 5000 tỷ đồng đến gần hết tháng 12.

Hình 9: Thu, chi NSNN (ngìn tỷ đồng)



Nguồn: GSO

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

	T12	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
GDP (% YoY, accumulated)	6.81			7.38			7.08			6.88			7.31
Industrial output (% yoy)	11.2	20.7	8	9.4	9.4	9.7	9.07	10.07	13.4	12.65	7.7	9.6	8.65
Export (\$billion)	19.3	19	13.4	21.1	18.2	19.2	19.6	19.85	20.9	17.9	20.8	2.1	21
Import (\$billion)	19.8	19.3	12.5	17.5	17.5	19.7	19.7	19.8	21	17.35	20.7	2.2	21.2
Trade deficit (\$billion)	-0.5	-0.3	1.0455	3.6	0.7	-0.5	-0.1	0.05	0.1	0.4	0.1	-0.1	0.2
Contracted FDI (\$billion)	1.48	0.9	2	2.1	3.6	2.75	1.6	1.48	1.4	1.4	1.5	1.6	1.8
Realized FDI (\$billion)	1.5	1	1.7	1.8	2.3	1.17	1.9	2.6	2.8	1.96	2.2	2.6	1.9
Inflation (% mom)	0.35	0.51	0.73	-0.27	1.53	1.37	0.61	0.15	0.22	0.14	0.33	-0.29	-0.25
OMO rate (%)	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75
VND/USD (VCB, e-o-p)	22675	22666	22685	22566	22595	22638	22800	23310	23356	23388	23353	23367	23359

SẢN PHẨM

Sản phẩm này cập nhật những diễn biến mới nhất của nền kinh tế Việt Nam. Báo cáo tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô quan trọng như lạm phát, tăng trưởng kinh tế, cán cân thương mại, tỷ giá và các chính sách vĩ mô. Báo cáo này cũng dự báo những biến số ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỢI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.